

Bản án số: **125/2019/HS-ST**.

Ngày 15 - 3 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Diễn.

Bà Thiều Thị Phi Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Trần Ngọc Phương Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo: **Đỗ Ngọc S**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: 92/10, khu phố 8A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán, trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1964; chồng Nguyễn Huy H, sinh năm 1986; có 02 con, sinh năm 2012 và năm 2014; tiền án: không, tiền sự: không; Bị cáo được tại ngoại.

- Bị hại: Bà **Nguyễn Thị Ngọc D**, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: 35A/7, khu phố 12, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa; bị hại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Ngọc S và bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1985, ngụ tại 35A/87 khu phố 12, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai có mâu thuẫn với nhau trong việc góp vốn kinh doanh. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/9/2018, Sương điều khiển xe mô tô biển số 39F5-8045 đến nhà bà D để đòi tiền nhưng không gặp nên Sương điều khiển xe đi về, khi đi đến đoạn đường Lê Đại H trước trường tiểu học Hoàng Hoa T thuộc khu phố 12, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

thì S nhìn thấy bà D đang điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Inova biển số 60A-124.59 chạy vượt từ phía sau lên nên S điều khiển xe mô tô đuổi theo vượt lên bên phải xe của bà D và dùng tay vỗ vào nắp ca pô xe yêu cầu bà D dừng xe nói chuyện nhưng bà D không dừng xe mà lách xe của S rồi tiếp tục điều khiển xe bỏ đi, S bức tức xuống xe nhặt 01 cục bê tông kích thước khoảng 10x12cm ở trên đường chạy bộ đuổi theo xe ô tô của bà D rồi ném cục bê tông vào kính chắn gió phía sau xe ô tô của bà D làm bể kính chắn gió và cục bê tông rơi vào trong xe. Sau đó, S bỏ đi về nhà. Bị S làm hư hỏng tài sản, bà D trình báo Công an phường H, thành phố B tỉnh Đồng Nai thành lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B để điều tra xử lý.

Vật chứng gồm: 01 (Một) cục bê tông kích thước 10x12cm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 352/TCKH-HĐĐG ngày 15/10/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: “01 (một) tấm kính chắn gió sau xe ô tô du lịch. Biển số 60A-124.59. Tổng giá trị tài sản thiệt hại: 9.912.000 đồng (Chín triệu chín trăm mười hai nghìn đồng)”.

Trách nhiệm dân sự: Đỗ Ngọc S đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ngọc D số tiền 12.268.000đồng (Mười hai triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Hiện bà D không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 51/CT-VKSBH ngày 17/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Đỗ Ngọc S về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, i, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt phạt tiền bị cáo Đỗ Ngọc S từ 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi của bị cáo. Mong Hội đồng xét xử xem xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/9/2018, tại đường Lê Đại H, đoạn trước trường tiểu học Hoàng Hoa T thuộc khu phố 12, phường H, thành phố B,

bị cáo Đỗ Ngọc S đã có hành vi dùng cục bê tông kích thước 10x12cm ném vỡ kính chắn gió sau xe ô tô hiệu Toyota Inova biển số 60A-124.59 của bà Nguyễn Thị Ngọc D. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 352/TCKH-HĐĐG ngày 15/10/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: “01 (một) tấm kính chắn gió sau xe ô tô du lịch. Biển số 60A-124.59. Tổng giá trị tài sản thiệt hại: 9.912.000 đồng (Chín triệu chín trăm mười hai nghìn đồng)”.

Hành vi của bị cáo Đỗ Ngọc S đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có căn cứ.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, có 02 con nhỏ sinh năm 2012 và năm 2014. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hiện bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình tại ngoại đến nay chấp hành đúng các quy định của pháp luật nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt phạt tiền cũng có tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Ngọc S đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ngọc D số tiền 12.268.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn đồng). Bà D không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cục bê tông kích thước 10x12cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Ngọc S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc S phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 Điều 35; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Đỗ Ngọc S số tiền 25.000.000đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cục bê tông kích thước 10x12cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Ngọc S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Nhà tạm giữ Công an TP. Biên Hòa (1);
- Thi hành án hình sự (6);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Dung